

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **261/2021/HS-PT**

Ngày 08-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Huỳnh Hoa;

Các Thẩm phán: Bà Lê Hồng Hương;

Bà Hoàng Thị Thu Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thu Sương – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 248/2021/TLPT-HS, ngày 05 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Hà Bảo Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2021/HS-ST, ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện V.

Bị cáo có kháng cáo: **Hà Bảo Q** (tên gọi khác: Không có), sinh năm 1986 tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Duy N, sinh năm 1959 và bà Hà Thị L, sinh năm 1955; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Tại Bản án số: 44/2017/HSST, ngày 24/8/2017, Tòa án nhân dân huyện V xác định Hà Bảo Q tái phạm và xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2013. Ngày 22/11/2018, Hà Bảo Q được cấp Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số: 19/HSST, ngày 24/02/2009, Tòa án nhân dân huyện V xử phạt Hà Bảo Q 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm tính từ ngày tuyên án về tội “Cố ý gây thương tích”. Hà Bảo Q đã chấp hành xong các quyết định của bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/11/2020 đến ngày 13/11/2020. Ngày 12/01/2021, bị cáo bị bắt tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Đồng Nai. (Có mặt).

Ngoài ra, còn có bị cáo Trịnh Bảo D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hà Phúc C không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Bảo Q và Trịnh Bảo D là các đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 17 giờ ngày 04/11/2020, D đến nhà Q tại ấp A, xã B, huyện V chơi, đến 21 giờ cùng ngày, Q đưa cho D 1.500.000 đồng và xe mô tô biển số 60B9-05987 để D đi mua ma túy. D điều khiển xe mô tô đến khu vực cầu số 2, Phường M, Quận K, Thành Phố Hồ Chí Minh gặp đối tượng X (không rõ họ, địa chỉ) mua 06 bịch ma túy đá hết 1.500.000 đồng đem về đưa Q cất giấu trong giỏ xách.

Sáng ngày 05/11/2020, Q điều khiển xe mô tô biển số 60B9-05987 chở D đem theo giỏ xách đựng ma túy đến khu vực G thuộc xã B, huyện V, Q lấy 01 bịch ma túy đổ một phần vào bộ dụng cụ cùng D sử dụng, phần còn lại Q dùng bật lửa hàn kín hai đầu để vào trong giỏ xách. Đến 23 giờ cùng ngày, khi Q điều khiển xe mô tô biển số 60B9-05987 chở D đến khu vực đường Y thuộc tổ R, ấp T, xã P thì bị Công an xã P, huyện V kiểm tra phát hiện bên trong giỏ xách treo trên xe mô tô do Q điều khiển có 06 bịch nilon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên lập biên bản xử lý.

Tang vật, tài sản tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 60B9-05987; 01 điện thoại Samsung J5; 01 điện thoại Masstel Famil; 06 bịch nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 giỏ xách sọc caro.

Tại Bản kết luận giám định số: 2586/KLGD-PC09, ngày 11/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,0121gam loại Methamphetamine.

Hà Bảo Q có tiền sử bệnh động kinh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Q. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 03/KL-VPYTW, ngày 05/01/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương I kết luận:

- Về y học:

Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn/động kinh (F07.8/G40-ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: Đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2021/HS-ST, ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện V đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hà Bảo Q và Trịnh Bảo D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm q, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Hà Bảo Q 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2021, nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 06/11/2020 đến ngày 13/11/2020.

Ngoài ra, bản án còn xử phạt Trịnh Bảo D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/6/2021, bị cáo Hà Bảo Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt do bị bệnh động kinh từ nhỏ và cha mẹ già yếu.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Hành vi của bị cáo Hà Bảo Q đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt 05 năm tù là phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Lúc 23 giờ ngày 05/11/2020, tại khu vực đường Y thuộc tổ R, ấp T, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai, bị cáo và Trịnh Bảo D có hành vi tàng trữ trái phép 1,0121 gam ma túy loại Methamphetamine. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm”. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết án bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây mất an ninh tại địa phương. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bệnh làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi quy định tại điểm s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức hình phạt 05 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo thực hiện. Do đó, kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết lại.

[5] Về án phí: Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Bảo Q, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2021/HS-ST, ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện V.

1. Tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm q, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo **Hà Bảo Q 05 (năm) năm tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2021, nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 06/11/2020 đến ngày 13/11/2020.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo Hà Bảo Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- TAND huyện V (2);
- VKSND huyện V (1);
- Công an huyện V (1);
- Chi cục THADS huyện V (1);
- Phòng HSNV-Công an Đồng Nai (1);
- Bị cáo (2);
- Lưu hồ sơ, VP, THS (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Triệu Thị Huỳnh Hoa